

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 483/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị D – sinh năm 1986, địa chỉ: Số xx phường H, quận L, thành phố Đ.

- Bị đơn: Ông Lê Hồng P – Sinh năm 1984, địa chỉ: Số x Nguyễn Khắc Nh, phường H, quận L C, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị D và ông Lê Hồng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Trần Thị D và ông Lê Hồng P thống nhất thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2006 ngày 04 tháng 11 năm 2014, quyển số 01/2006 của UBND phường H, quận L, thành phố Đ không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này).

Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị D và ông Lê Hồng P xác nhận có ba con chung là Lê Trần Hương G – sinh ngày 21.10.200, Lê Trần Hương Th – sinh ngày 22.3.2012 và Lê Trần Ngọc H – sinh ngày 02.10.2014. Ly hôn các bên thỏa

thuận giao hai cháu Lê Trần Hương G và Lê Trần Hương Th cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Trần Ngọc H cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng bà Trần Thị D tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng bà D đã nộp tại biên lai thu số 0004846 ngày 10 tháng 12 năm 2020. Bà D được hoàn trả 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Trình